

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3696**/UBND-NC

Bình Định, ngày **11** tháng **9** năm 2013

V/v xét tuyển đặc cách viên chức
làm công tác dân số - kế hoạch
hóa gia đình

Kính gửi:

- Sở Y tế;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-CTUBND ngày 20 tháng 01 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề án bố trí biên chế cho cán bộ làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tại các xã, phường, thị trấn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 77/TTr-SYT ngày 10 tháng 4 năm 2013, Tờ trình số 78/TTr-SYT ngày 10 tháng 4 năm 2013 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 541/TTr-SNV ngày 06 tháng 9 năm 2013 về xét tuyển đặc cách viên chức làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý xét tuyển đặc cách đối với 27 trường hợp lao động hợp đồng vào viên chức làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình để bố trí làm việc tại các Trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh (có danh sách kèm theo).

2. Giao Giám đốc Sở Y tế quyết định tuyển dụng viên chức đối với các trường hợp có tên trong danh sách nêu trên theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, phân cấp quản lý viên chức của tỉnh và gửi 01 bản về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan liên quan phối hợp, thực hiện./. *ylv*

Nơi nhận:

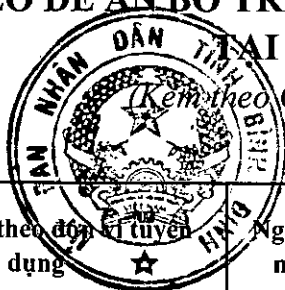
- Như trên;
- CT, PCT Mai Thanh Thắng;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, SNV, K12.

du ksh Anh

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Lộc

**DANH SÁCH LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN ĐẶC CÁCH VIÊN CHỨC
THEO ĐỀ ÁN BỐ TRÍ BIÊN CHẾ CHO CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH
TẠI CÁC TRẠM Y TẾ XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**



(Kèm theo Công văn số **3696**/UBND-NC ngày **11** tháng 9 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên theo đơn vị tuyển dụng	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Thời gian làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tính đến tháng 7 năm 2013				Ghi chú
				Đơn vị công tác	Từ ngày, tháng, năm	Đến ngày, tháng, năm	Tổng thời gian	
I	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ QUY NHƠN							
1	Cáp Thị Thu Hà	1969	TC Chính trị	Trạm y tế phường Ghềnh Ráng	01/12/2004	01/07/2013	8n 7t	
			ĐH Luật Kinh tế					
2	Nguyễn Thị Thu Thanh	1970	TC Kế toán	Trạm y tế phường Nhơn Bình	01/02/2007	01/07/2013	6n 5t	
II	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TUY PHƯỚC							
1	Lâm Thị Bích Đào	1969	TC Điều dưỡng	Trạm y tế thị trấn Tuy Phước	01/07/2006	01/07/2013	7n	
2	Trương Thị Hiền	1990	CD Điều dưỡng	Trạm y tế xã Phước An	01/12/2011	01/07/2013	1n 7t	
3	Nguyễn Võ Thanh Thuyền	1989	Y sĩ đa khoa	Trạm y tế xã Phước Thắng	01/10/2012	01/07/2013	9t	
4	Đoàn Thị Kim Như	1992	TC Điều dưỡng	Trạm y tế xã Phước Thành	01/12/2012	01/07/2013	7t	
III	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ AN NHƠN							
1	Nguyễn Thị Hồng Phượng	1978	TC Chính trị	Trạm y tế xã Nhơn An	01/01/2001	01/07/2013	12n 6t	
2	Hà Thị Phương Việt	1977	TC Hành chính văn thư	Trạm y tế phường Nhơn Hòa	01/02/2005	01/07/2013	8n 5t	
3	Nguyễn Thị Minh Trung	1981	TC Dược	Trạm y tế xã Nhơn Phúc	01/04/2005	01/07/2013	8n 3t	

TT	Họ và tên theo đơn vị tuyển dụng	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Thời gian làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tính đến tháng 7 năm 2013				Ghi chú
				Đơn vị công tác	Từ ngày, tháng, năm	Đến ngày, tháng, năm	Tổng thời gian	
IV	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÙ CÁT							
1	Lê Thị Ánh Nguyệt	1970	TC Chăn nuôi và Thú y	Trạm y tế xã Cát Tường	01/04/2004	01/07/2013	9n 3t	
2	Nguyễn Văn Tài	1970	Y sĩ đa khoa	Trạm y tế xã Cát Trinh	01/01/2002	01/07/2013	11n 6t	
3	Nguyễn Thị Huyền Ngân	1970	TC Hộ sinh	Trạm y tế xã Cát Khánh	01/05/2012	01/07/2013	1n 2t	
V	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÙ MỸ							
1	Lê Xuân Bình	1970	TC Kế toán	Trạm y tế xã Mỹ Cát	01/06/1993	01/07/2013	20n 1t	
2	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	1971	TC Công tác xã hội	Trạm y tế xã Mỹ Hiệp	01/06/2005	01/07/2013	8n 1t	
3	Đoàn Thị Phụng	1969	CD Kế toán	Trạm y tế xã Mỹ Chánh Tây	01/09/2000	01/07/2013	12n 10t	
4	Nguyễn Thị Loan	1972	TC Công tác xã hội	Trạm y tế xã Mỹ Chánh	01/05/2002	01/07/2013	11n 2t	
VI	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HOÀI NHƠN							
1	Lý Thị Hậu	1982	ĐH Luật Kinh tế	Trạm y tế thị trấn Tam Quan	01/02/2002	01/07/2013	11n 5t	
2	Nguyễn Thị Đàng	1982	TC Chính trị	Trạm y tế xã Hoài Châu Bắc	01/08/2010	01/07/2013	2n 11t	
3	Phan Thị Công Trâm	1990	TC Điều dưỡng	Trạm y tế xã Hoài Tân	01/11/2011	01/07/2013	1n 8t	
VII	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HOÀI ÂN							
1	Lê Thị Kim Tuyết	1977	TC Điều dưỡng	Trạm y tế xã Ân Hào Tây	01/09/2007	01/07/2013	5n 10t	
2	Lê Thị Hồng Vần	1981	TC Điều dưỡng	Trạm y tế xã Ân Hào Đông	01/11/2007	01/07/2013	5n 8t	
VIII	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂY SƠN							
1	Lê Thị Thu Trang	1973	Y sĩ đa khoa	Trạm y tế xã Tây Phú	01/07/2008	01/07/2013	4n 2t	

TT	Họ và tên theo đơn vị tuyển dụng	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Thời gian làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tính đến tháng 7 năm 2013				Ghi chú
				Đơn vị công tác	Từ ngày, tháng, năm	Đến ngày, tháng, năm	Tổng thời gian	
IX	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN AN LÃO							
1	Nguyễn Văn Bé	1972	TC Điện công nghiệp	Trạm y tế xã An Quang	01/09/1998	01/07/2013	14n 10t	
2	Dương Thị Thúy Phường	1970	ĐH Luật Kinh tế	Trạm y tế xã An Hòa	01/06/2004	01/07/2013	9n 1t	
3	Lê Thị Lệ Thắm	1992	Dược sĩ trung học	Trạm y tế xã An Vinh	Ưu tiên bố trí các trạm y tế đóng trên địa bàn xã miền núi, hiện nay chưa có người bố trí làm công tác dân - kế hoạch hóa gia đình			
4	Đỗ Thị Nguyệt Nga	1991	TC Điều dưỡng	Trạm y tế xã An Toàn				
5	Dương Thị Tuyết Oanh	1991	TC Điều dưỡng	Trạm y tế xã An Nghĩa				

Tổng số có tên trong danh sách: 27 người.